

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO  
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 151/2023/HC-PT  
Ngày 16 – 3 – 2023  
V/v khiếu kiện quyết định hành chính  
trong hoạt động xây dựng về việc  
cưỡng chế buộc thực hiện biện  
pháp khắc phục hậu quả.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Đình Thanh

*Các thẩm phán:* Ông Đặng Văn Ý

Bà Đinh Ngọc Thu Hương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Ba Duy – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính phúc thẩm thụ lý số: 811/2022/TLPT-HC ngày 01 tháng 12 năm 2022 về khiếu kiện quyết định hành chính trong hoạt động xây dựng về việc cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục khắc phục hậu quả.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số: 25/2021/HC-ST ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 171/2023/QĐ-PT ngày 16 tháng 02 năm 2023; giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:* Bà Châu Bích H, sinh năm 1955; địa chỉ: Số 176, đường CMTT, khu phố LT, phường LTh, thành phố TA, tỉnh Bình Dương, (có mặt);

- *Người bị kiện:* Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố TA, tỉnh Bình Dương, (xin vắng mặt);

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện:* Ông Nguyễn Phi H1 – Phó Trưởng phòng Quản lý đô thị thành phố TA, tỉnh Bình Dương; cùng địa chỉ: Phường LTh, thành phố TA, tỉnh Bình Dương, (có mặt);

- *Người kháng cáo:* Người khởi kiện bà Châu Bích H.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- *Theo Đơn thay đổi nội dung yêu cầu khởi kiện ngày 20/01/2021; Đơn khởi kiện bổ sung ngày 12/5/2021, quá trình tố tụng và tại phiên tòa sơ thẩm, người khởi kiện bà Châu Bích H và người đại diện hợp pháp của người khởi kiện ông Trần Quang Th trình bày:*

Năm 1997, bà Châu Bích H xây dựng 03 căn nhà tại số 176 đường CMTT, khu phố LT, phường LTh, thành phố TA, tỉnh Bình Dương. Do nhà quá cũ, mái tôn bị hư mục, cuối năm 2018 bà Châu Bích H sửa chữa lại nhà trên vị trí và diện tích của 03 căn nhà cũ có sẵn để làm nhà kho và quán ăn.

Ngày 09/4/2019, Phòng Quản lý đô thị thị xã (nay là thành phố) TA đến lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng về hành vi tổ chức thi công công trình khác không có giấy phép xây dựng mà theo quy định phải có giấy phép xây dựng đối với công trình nêu trên.

Ngày 12/4/2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) thị xã TA ban hành Quyết định số 2005/QĐ-XPVPHC về việc xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng đối với bà Châu Bích H.

Ngày 22/5/2020, Chủ tịch UBND thành phố TA ban hành Quyết định số 1978/QĐ-CCXP về việc cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả, trong đó quy định thời gian thực hiện tháo dỡ là 90 ngày.

Ngày 06/8/2020, Chủ tịch UBND thành phố TA ban hành Quyết định số 3701/QĐ-UBND về việc điều chỉnh Quyết định số 1978/QĐ-CCXP ngày 22/5/2020 của Chủ tịch UBND thành phố TA, trong đó điều chỉnh thời gian thực hiện tháo dỡ từ 90 ngày thành 180 ngày (tức gia hạn từ ngày 22/5/2020 đến ngày 22/11/2020).

Ngày 09/9/2020, UBND thành phố TA đã tiến hành cưỡng chế 03 mặt tiền nhà của bà Châu Bích H theo Quyết định số 3701/QĐ-UBND ngày 06/8/2020, đã gia hạn thời gian cưỡng chế đến ngày 22/11/2020.

Ngày 16/11/2020, Chủ tịch UBND thành phố TA ban hành Thông báo số 436/TB-UBND về việc nộp chi phí thực hiện cưỡng chế đối với bà Châu Bích H, với nội dung thông báo cho bà Châu Bích H nộp chi phí thực hiện công tác cưỡng chế số tiền 31.450.000 đồng.

Công trình nhà kho và quán ăn bà Châu Bích H chỉ sửa chữa những hạng mục như thay tôn, tráng lại nền xi măng, lắp cửa kéo, thay mái hiên che mưa, nắng. Việc sửa chữa này không làm thay đổi cấu trúc chịu lực của công trình, không ảnh hưởng tới môi trường an toàn công trình. Vì vậy, việc sửa chữa nhà của bà Châu Bích H thuộc trường hợp được miễn xin giấy phép quy định tại

điểm g khoản 2 Điều 89 Luật Xây dựng năm 2014, nhưng Chủ tịch UBND thị xã (nay là thành phố) TA cho rằng bà H tổ chức thi công xây dựng công trình không có giấy phép xây dựng mà theo quy định phải có giấy phép xây dựng theo quy định điểm a khoản 5 Điều 15 Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ và ban hành quyết định xử phạt bà H là không đúng.

Không đồng ý với các quyết định trên, bà H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

- Hủy Quyết định số 1978/QĐ-CCXP ngày 22/5/2020 của Chủ tịch UBND thành phố TA về việc cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả.

- Hủy Quyết định số 3701/QĐ-UBND ngày 06/8/2020 của Chủ tịch UBND thành phố TA về việc điều chỉnh Quyết định số 1978/QĐ-CCXP ngày 22/5/2020 của Chủ tịch UBND thành phố TA.

- Hủy Thông báo số 436/TB-UBND ngày 16/11/2020 của Chủ tịch UBND thành phố TA về việc nộp chi phí thực hiện cưỡng chế đối với bà Châu Bích H.

- Buộc Chủ tịch UBND thành phố TA phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản do thực hiện việc cưỡng chế gây ra với số tiền 122.378.000 đồng (gồm 02 bộ cửa cuốn trị giá 54.798.000 đồng; 01 cửa kéo trị giá 15.525.000 đồng; Mái tôn, mái hiên và trần nhà trị giá 52.798.000 đồng).

- *Tại Công văn số 1322/UBND-NC ngày 10/5/2021 và Công văn số 1429/UBND-NC ngày 20/5/2021, người bị kiện Chủ tịch UBND thành phố TA trình bày:*

1. Về Quyết định số 1978/QĐ-CCXP ngày 22/5/2020:

Bà Châu Bích H cư ngụ khu phố LT, phường LTh, thành phố TA có hành vi xây dựng công trình nhà kho và quán ăn không có giấy phép xây dựng. Ngày 12/4/2019, Chủ tịch UBND thị xã (nay là thành phố) TA ban hành Quyết định số 2005/QĐ-XPVPHC về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng đối với bà Châu Bích H. Hình thức xử phạt: Phạt tiền 15.000.000 đồng; biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc tháo dỡ phần công trình xây dựng không phép (nhà kho và quán ăn) với diện tích 125,52m<sup>2</sup>.

Không đồng ý với Quyết định số 2005/QĐ-XPVPHC ngày 12/4/2019, bà Châu Bích H khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương. Ngày 13/6/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 01/2019/QĐ-BPKCTT về việc tạm đình chỉ việc thi hành Quyết định hành chính trong hoạt động xây dựng số 2005/QĐ-XPVPHC ngày 12/4/2019 của Chủ tịch UBND thị xã (nay là thành phố) TA đối với bà Châu Bích H. Theo đó, UBND thị xã (nay là thành phố) TA tạm đình chỉ việc thi hành

Quyết định số 2005/QĐ-XPVPHC ngày 12/4/2019 đối với bà Châu Bích H để chờ kết quả xét xử của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Ngày 10/10/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Bản án số 24/2019/HC-ST, tuyên xử: Bác yêu cầu khởi kiện của bà Châu Bích H đối với yêu cầu hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2005/QĐ-XPVPHC ngày 12/4/2019 của Chủ tịch UBND thị xã (nay là thành phố) TA. Lý do: Hội đồng xét xử nhận định không có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Châu Bích H và chấp nhận quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị bác yêu cầu khởi kiện của bà Châu Bích H.

Không đồng ý với Bản án số 24/2019/HC-ST ngày 10/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, bà Châu Bích H kháng cáo. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bà Châu Bích H có đơn rút toàn bộ kháng cáo và rút toàn bộ đơn khởi kiện. Theo đó, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 30/2020/QĐ-PT ngày 19/02/2020 hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về việc khiếu kiện quyết định hành chính trong hoạt động xây dựng đối với bà Châu Bích H.

Ngày 10/3/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã ban hành Quyết định số 01/2020/QĐ-BPKCTT hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời “Tạm đình chỉ việc thi hành quyết định hành chính trong hoạt động xây dựng số 2005/QĐ-XPVPHC ngày 12/4/2019 của Chủ tịch UBND thị xã TA”.

Ngày 07/5/2019 và ngày 27/3/2020, Phòng Quản lý đô thị phối hợp với UBND phường LTh tiến hành kiểm tra việc thực hiện Quyết định số 2005/QĐ-XPVPHC ngày 12/4/2019 đối với bà Châu Bích H. Qua kiểm tra nhận thấy bà Châu Bích H chưa chấp hành thực hiện quyết định nêu trên. Cụ thể: Bà Châu Bích H chưa thực hiện đóng tiền phạt và chưa thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả, tháo dỡ phần công trình xây dựng không phép với diện tích 125,52m<sup>2</sup>.

Do bà Châu Bích H không tự nguyện chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, căn cứ Điều 86, Điều 87 Luật Xử lý vi phạm hành chính, Chủ tịch UBND thành phố TA ban hành Quyết định số 1978/QĐ-CCXP ngày 22/5/2020 cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2005/QĐ-XPVPHC ngày 12/4/2019 của Chủ tịch UBND thị xã (nay là thành phố) TA với thời gian thực hiện là 90 ngày kể từ ngày bà Châu Bích H nhận được quyết định cưỡng chế. Ngày 28/5/2020, Phòng Quản lý đô thị phối hợp với UBND phường LTh tiến hành bàn giao Quyết định số 1978/QĐ-CCXP ngày 22/5/2020 cho bà H.

## 2. Về Quyết định số 3701/QĐ-UBND ngày 06/8/2020:

Ngày 11/6/2020, Chủ tịch UBND thành phố TA ban hành Quyết định số 2600/QĐ-UBND về việc thành lập Đoàn cưỡng chế thực hiện Quyết định số

1978/QĐ-CCXP. Tuy nhiên, do vụ việc phức tạp, các ngành phải củng cố hồ sơ, thành lập đoàn cưỡng chế, rà soát kế hoạch chuẩn bị mất nhiều thời gian và để đảm bảo việc thực hiện cưỡng chế đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định, ngày 06/8/2020, Chủ tịch UBND thành phố TA ban hành Quyết định số 3701/QĐ-UBND điều chỉnh Quyết định số 1978/QĐ-CCXP ngày 22/5/2020. Theo đó, điều chỉnh thời gian thực hiện Quyết định cưỡng chế số 1978/QĐ-CCXP ngày 22/5/2020 từ 90 ngày thành 180 ngày (đây là thời gian UBND thành phố TA tổ chức thực hiện quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2005/QĐ-XPVPHC ngày 12/4/2019). Đồng thời, ngày 11/8/2020, Phòng Quản lý đô thị đã bàn giao Quyết định số 3701/QĐ-UBND ngày 06/8/2020 cho bà Châu Bích H.

Ngày 13/8/2020, Chủ tịch UBND thành phố TA ban hành Kế hoạch số 2500/KH-ĐCC về việc tổ chức thực hiện Quyết định số 1978/QĐ-CCXP ngày 22/5/2020. Đồng thời, ban hành Thông báo số 277/TB-UBND về việc cưỡng chế thi hành Quyết định số 2005/QĐ-XPVPHC ngày 12/4/2019 trong lĩnh vực xây dựng đối với bà Châu Bích H. Ngày 18/8/2020, Phòng Quản lý đô thị phối hợp với UBND phường LTh tiến hành bàn giao Thông báo số 277/TB-UBND cho bà Châu Bích H.

Ngày 20/8/2020, bà Châu Bích H có đơn đề nghị Chủ tịch UBND thành phố TA chấp thuận thời gian cưỡng chế là 180 ngày theo đúng Quyết định số 3701/QĐ-UBND ngày 06/8/2020. Qua xem xét, UBND thành phố TA ban hành Công văn số 2785/UBND-KT ngày 07/9/2020 về việc không đồng ý với đề nghị của bà Châu Bích H về thời gian cưỡng chế.

Ngày 08/9/2020, Chủ tịch UBND thành phố TA ban hành Quyết định số 4328/QĐ-UBND về việc thay đổi thành viên Đoàn cưỡng chế tại Quyết định số 2600/QĐ-UBND ngày 11/6/2020 của Chủ tịch UBND thành phố TA. Ngày 09/9/2020, Đoàn cưỡng chế đã tiến hành tổ chức cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với bà Châu Bích H.

Ngày 17/9/2020, Chủ tịch UBND thành phố TA ban hành Công văn số 2982/UBND-KT về việc theo dõi, xử lý và có biện pháp ngăn chặn không để thi công xây dựng công trình khi chưa đủ điều kiện đối với bà Châu Bích H.

### 3. Về Thông báo số 436/TB-UBND ngày 16/11/2020:

Căn cứ Điều 41 Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định cưỡng chế hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính: *“Cá nhân, tổ chức bị cưỡng chế phải chịu mọi chi phí cho các hoạt động cưỡng chế...”*, UBND thành phố TA ban hành Thông báo số 436/TB-UBND ngày 16/11/2020 thông báo cho bà Châu Bích H nộp chi phí cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả tại Quyết định số 2005/QĐ-XPVPHC ngày 12/4/2019 của Chủ tịch UBND thị xã (nay là thành phố) TA.

4. Từ những cơ sở nêu trên, xác định tất cả quá trình ban hành quyết định cưỡng chế, tổ chức thực hiện cưỡng chế, UBND thành phố TA đều thực hiện theo quy định pháp luật, việc bà Châu Bích H khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 1978/QĐ-CCXP ngày 22/5/2020, Quyết định số 3701/QĐ-UBND ngày 06/8/2020, Thông báo số 436/TB-UBND ngày 16/11/2020 của UBND thành phố TA là không có cơ sở xem xét giải quyết.

5. Chủ tịch UBND thành phố TA không đồng ý đối với việc bà Châu Bích H yêu cầu bồi thường thiệt hại do việc cưỡng chế gây ra số tiền 122.378.000 đồng.

*- Tại phiên tòa sơ thẩm, bà Châu Bích H trình bày:*

Bà Châu Bích H chỉ làm lại cửa cuốn và mái hiên phía trước, không sửa chữa gì khác. Bà Châu Bích H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét hủy quyết định có liên quan là Quyết định số 2005/QĐ-XPVPHC ngày 12/4/2019 của Chủ tịch UBND thị xã (nay là thành phố) TA về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng đối với bà Châu Bích H, vì ban hành không đúng trình tự, thủ tục, cụ thể:

+ Một hành vi vi phạm mà UBND thành phố TA đã lập 02 Biên bản vi phạm hành chính ngày 05/4/2019 và ngày 09/4/2019 là không đúng quy định pháp luật.

+ Bản vẽ kèm theo Biên bản vi phạm hành chính lập ngày 09/4/2019 có diện tích vi phạm tăng so với diện tích của Bản vẽ ngày 05/4/2019. Bản vẽ kèm theo Biên bản vi phạm hành chính lập ngày 09/4/2019 có chữ ký nháy của người không có tên trong biên bản.

+ Trong Biên bản vi phạm hành chính có thể hiện nội dung: Bà H được quyền gửi văn bản giải trình trong thời hạn 05 ngày, nhưng đến ngày 12/4/2019, Chủ tịch UBND thị xã (nay là thành phố) TA đã ban hành Quyết định số 2005/QĐ-XPVPHC là không đúng quy định.

Vì vậy, bà H đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận Biên bản vi phạm hành chính lập ngày 05/4/2019 là chứng cứ để xem xét giải quyết.

*Tại Bản án hành chính sơ thẩm số: 25/2021/HC-ST ngày 21/12/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã quyết định:*

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Châu Bích H đối với yêu cầu: Hủy Quyết định số 1978/QĐ-CCXP ngày 22/5/2020 của Chủ tịch UBND thành phố TA về cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả; Quyết định số 3701/QĐ-UBND ngày 06/8/2020 của Chủ tịch UBND thành phố TA về việc điều chỉnh Quyết định số 1978/QĐ-CCXP ngày 22/5/2020 của Chủ tịch UBND thành phố TA; Thông báo số 436/TB-UBND ngày 16/11/2020 của Chủ tịch UBND thành phố TA về việc nộp chi phí thực hiện cưỡng chế đối với bà Châu

Bích H và buộc Chủ tịch UBND thành phố TA phải bồi thường thiệt hại về tài sản do thực hiện việc cưỡng chế trái pháp luật gây ra với số tiền 122.378.000 đồng (gồm 02 bộ cửa cuốn trị giá 54.798.000 đồng; 01 cửa kéo trị giá 15.525.000 đồng; mái tôn, mái hiên và trần nhà trị giá 52.798.000 đồng).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí hành chính, dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 30/12/2021, người khởi kiện bà Châu Bích H có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

### **Tại phiên tòa phúc thẩm:**

Người khởi kiện bà Châu Bích H vẫn giữ nguyên kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà H;

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện trình bày:*

Theo Biên bản xử phạt vi phạm hành chính và Sơ đồ vị trí công trình vi phạm do Phòng Quản lý đô thị thuộc UBND thị xã (nay là thành phố) TA lập cùng ngày 09/4/2019 thể hiện, bà Châu Bích H đã xây dựng phần diện tích công trình có tổng diện tích là 125,52m<sup>2</sup>. Đây là công trình xây dựng mới trên nền nhà cũ, theo quy định phải có giấy phép xây dựng nhưng bà H không có giấy phép xây dựng, căn cứ Luật Xây dựng năm 2014, điểm a khoản 5 và điểm d khoản 11 Điều 15 Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 07/11/2017 của Chính phủ, Thông tư 03/2018/TT-BXD ngày 24/4/2018 của Bộ Xây dựng, Chủ tịch UBND thị xã (nay là thành phố) TA ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng đối với bà Châu Bích H.

Do bà Châu Bích H không tự nguyện chấp hành, căn cứ vào các Điều 86, 87 của Luật Xử lý vi phạm hành chính, Chủ tịch UBND thành phố TA ban hành Quyết định số 1978/QĐ-CCXP ngày 22/5/2020 cưỡng chế buộc bà H thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2005/QĐ-XPVPHC ngày 12/4/2019 của Chủ tịch UBND thị xã (nay là thành phố) TA với thời gian thực hiện là 90 ngày kể từ ngày bà Châu Bích H nhận được quyết định cưỡng chế. Chủ tịch UBND thành phố TA ban hành Quyết định số 3701/QĐ-UBND ngày 06/8/2020 điều chỉnh thời gian thực hiện Quyết định cưỡng chế số 1978/QĐ-CCXP ngày 22/5/2020 từ 90 ngày thành 180 ngày là thời gian UBND thành phố TA tổ chức thực hiện quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2005/QĐ-XPVPHC ngày 12/4/2019. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và quyết định bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Châu Bích H là đúng quy định pháp luật. Kháng cáo của bà Châu Bích H là không có cơ sở nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bà H, giữ

nguyên bản án sơ thẩm.

*Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát:*

*Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm:* Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử đã tiến hành tổ tụng giải quyết vụ án đúng theo quy định pháp luật; các đương sự chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật tố tụng Hành chính.

*Về kháng cáo của người khởi kiện bà Châu Bích H:*

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và quyết định bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Châu Bích H là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án, có căn cứ và đúng quy định pháp luật. Người khởi kiện bà Châu Bích H kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà H nhưng không có tài liệu, chứng cứ nào mới nên không có cơ sở để chấp nhận. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bà H, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Đơn kháng cáo của người khởi kiện bà Châu Bích H nộp trong thời hạn và đúng thủ tục theo quy định của Luật Tố tụng hành chính nên hợp lệ, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị kiện Chủ tịch UBND thành phố TA vắng mặt nhưng có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên Hội đồng xét xử phúc thẩm tiến hành xét xử vắng mặt người bị kiện theo quy định tại khoản 4 Điều 225 của Luật tố tụng Hành chính, như sau:

[1] *Về việc tiến hành tổ tụng giải quyết vụ án của Tòa án cấp sơ thẩm:*

Về đối tượng khởi kiện, thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền giải quyết đã được Tòa án cấp sơ thẩm xác định và thực hiện đúng theo quy định của Luật tố tụng Hành chính.

[2] *Về việc Tòa án cấp sơ thẩm xem xét tính hợp pháp của các quyết định hành chính bị khiếu kiện:*

[2.1] Đối với Quyết định số 2005/QĐ-XPVPHC ngày 12/4/2019:

[2.1.1] Cuối năm 2018, bà Châu Bích H tiến hành sửa chữa và xây dựng nhà kho, quán ăn trên tổng diện tích 572,67m<sup>2</sup>, trong đó có diện tích 447,15m<sup>2</sup> sửa chữa căn nhà đã xây dựng vào khoảng năm 1997 - 1998 và diện tích xây dựng mới trên nền cũ 125,52m<sup>2</sup> (bao gồm các hạng mục: Diện tích nhà kho: 61,77m<sup>2</sup>, quán ăn: 63,75m<sup>2</sup>). Ngày 12/12/2018, Phòng Quản lý đô thị thị xã (nay là thành phố) TA lập Biên bản kiểm tra hiện trạng công trình xây dựng nêu trên, trong đó có nội dung “Đề nghị bà Châu Bích H dừng thi công xây dựng theo quy định”. Ngày 09/4/2019, Phòng Quản lý đô thị phối hợp UBND phường LTh lập



Biên bản xử phạt vi phạm hành chính số 02/BB-VPHC có nội dung xác định, tại thời điểm lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính (ngày 09/4/2019) công trình đã đạt 100%; bà H xây dựng công trình nhưng không làm thủ tục xin cấp giấy phép xây dựng. Theo đó, Chủ tịch UBND thị xã (nay là thành phố) TA ban hành Quyết định số 2005/QĐ-XPVPHC ngày 12/4/2019 về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng đối với bà Châu Bích H với hình thức xử phạt: Phạt tiền 15.000.000 đồng; biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc tháo dỡ phần công trình xây dựng không phép (nhà kho và quán ăn) với diện tích 125,52m<sup>2</sup>, là đúng thẩm quyền theo Quyết định giao quyền số 6772/QĐ-UBND ngày 19/10/2018 của Chủ tịch UBND thị xã (nay là thành phố) TA; các quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; khoản 2 Điều 38, Điều 54 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[2.1.2] Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Châu Bích H cho rằng, bà H có một hành vi vi phạm như trên mà UBND thành phố TA đã lập 02 Biên bản vi phạm hành chính ngày 05/4/2019 và ngày 09/4/2019 là không đúng quy định pháp luật; bản vẽ kèm theo Biên bản vi phạm hành chính lập ngày 09/4/2019 có diện tích vi phạm tăng so với diện tích của Bản vẽ ngày 05/4/2019; bản vẽ kèm theo Biên bản vi phạm hành chính lập ngày 09/4/2019 có chữ ký nháy của người không có tên trong biên bản; trong Biên bản vi phạm hành chính có thể hiện nội dung: Bà H được quyền gửi văn bản giải trình trong thời hạn 05 ngày, nhưng đến ngày 12/4/2019 thì Chủ tịch UBND thị xã (nay là thành phố) TA đã ban hành Quyết định số 2005/QĐ-XPVPHC là không đúng quy định. Đối với những nội dung vấn đề bà Châu Bích H trình bày nêu trên; Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

[2.1.2a] Ngày 05/4/2019 và ngày 09/4/2019, Phòng Quản lý đô thị phối hợp UBND phường LTh đã lập 02 Biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực trật tự xây dựng số 02LT/BB-VPHC đối với bà Châu Bích H cùng một hành vi, là vi phạm quy định khoản 3 Điều 6 Nghị định 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Tại Biên bản vi phạm hành chính ngày 09/4/2019 đã thông báo cho bà Châu Bích H được quyền gửi văn bản giải trình trong thời hạn 05 (năm) ngày, thế nhưng đến ngày 12/4/2019 Chủ tịch UBND thị xã (nay là thành phố) TA đã ban hành Quyết định số 2005/QĐ-XPVPHC về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng đối với bà Châu Bích H, là vi phạm khoản 2 Điều 61 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Mặc dù tại bản vẽ kèm theo Biên bản vi phạm hành chính lập ngày 05/4/2019 thể hiện diện tích vi phạm toàn bộ công trình là 532,6m<sup>2</sup> và tại bản vẽ kèm theo Biên bản vi phạm hành chính lập ngày 09/4/2019 thể hiện diện tích vi phạm toàn bộ công trình là 125,52m<sup>2</sup> là có sự mâu thuẫn. Nhưng Chủ tịch UBND thị xã (nay là thành phố) TA căn cứ vào Biên bản vi phạm hành chính lập ngày 09/4/2019 (có diện tích vi phạm toàn bộ công trình nhỏ hơn diện tích vi phạm xây dựng tại biên bản lập ngày 05/4/2019)

để ban hành Quyết định số 2005/QĐ-XPVPHC ngày 12/4/2019 là có lợi cho đương sự. Bà Châu Bích H yêu cầu sử dụng Biên bản vi phạm hành chính lập ngày 05/4/2019 làm chứng cứ giải quyết là không phù hợp. Tòa án cấp sơ thẩm xác định, những vi phạm về trình tự, thủ tục như trên không làm thay đổi bản chất Quyết định số 2005/QĐ-XPVPHC ngày 12/4/2019 của Chủ tịch UBND thị xã (nay là thành phố) TA, là phù hợp với các tài liệu chứng cứ của vụ án, có căn cứ.

[2.1.2b] Tại Biên bản xử phạt vi phạm hành chính ngày 09/4/2019 do Phòng Quản lý đô thị thuộc UBND thị xã (nay là thành phố) TA lập và Sơ đồ vị trí công trình vi phạm TL: 1/500 ngày 09/4/2019 của Phòng Quản lý đô thị thể hiện phần diện tích xây dựng lại trên hiện trạng cũ (các vị trí 1a, 1b, 2a, 2b) có tổng diện tích là 125,52m<sup>2</sup>. Đây là phần xây dựng mới, trên nền nhà cũ, bà Châu Bích H tiến hành xây dựng công trình nhưng không có giấy phép xây dựng. Bà Châu Bích H cho rằng bà H chỉ làm lại cửa cuốn và mái hiên phía trước, không sửa chữa gì khác là không có cơ sở. Do đó, Chủ tịch UBND thị xã (nay là thành phố) TA căn cứ Luật Xây dựng năm 2014; điểm a khoản 5 và điểm d khoản 11 Điều 15 Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 07/11/2017 của Chính phủ, Thông tư 03/2018/TT-BXD ngày 24/4/2018 của Bộ Xây dựng để ban hành quyết định xử phạt bà Châu Bích H về hành vi: Tổ chức thi công xây dựng công trình không có giấy phép mà theo quy định phải có giấy phép xây dựng đối với công trình xây dựng khác (nhà kho và quán ăn); áp dụng hình thức xử phạt chính 15.000.000 đồng và biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc tháo dỡ công trình xây dựng không phép với diện tích 125,52m<sup>2</sup> đối với bà Châu Bích H là có căn cứ, đúng quy định.

[2.1.3] Mặc khác, ngày 03/5/2019, bà Châu Bích H đã nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương yêu cầu hủy Quyết định số 2005/QĐ-XPVPHC ngày 12/4/2019; ngày 10/10/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Bản án số 24/2019/HC-ST, tại phần quyết định của bản án đã tuyên: *“Bác yêu cầu khởi kiện của bà Châu Bích H đối với yêu cầu hủy Quyết định số 2005/QĐ-XPVPHC ngày 12/4/2019 của Chủ tịch UBND thị xã (nay là thành phố) TA về việc xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng đối với bà Châu Bích H”*. Bà Châu Bích H có đơn kháng cáo toàn bộ Bản án hành chính sơ thẩm số 24/2019/HC-ST ngày 10/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bà Châu Bích H có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo và rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện. Do đó, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành Phố Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định số 30/2020/QĐ-PT ngày 19/02/2020 hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án hành chính.

[2.2] Đối với Quyết định số 1978/QĐ-CCXP ngày 22/5/2020:

Ngày 07/5/2019 và ngày 27/3/2020, Phòng Quản lý đô thị phối hợp với

UBND phường LTh tiến hành kiểm tra việc thực hiện Quyết định số 2005/QĐ-XPVPHC ngày 12/4/2019 đối với bà Châu Bích H. Qua kiểm tra nhận thấy bà Châu Bích H chưa chấp hành thực hiện quyết định nêu trên; cụ thể: Bà Châu Bích H chưa thực hiện đóng tiền phạt và chưa thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả, tháo dỡ phần công trình xây dựng không phép với diện tích 125,52m<sup>2</sup>. Do bà Châu Bích H không tự nguyện chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, Chủ tịch UBND thành phố TA ban hành Quyết định số 1978/QĐ-CCXP ngày 22/5/2020 cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2005/QĐ-XPVPHC ngày 12/4/2019 của Chủ tịch UBND thị xã (nay là thành phố) TA với thời gian thực hiện là 90 ngày kể từ ngày bà Châu Bích H nhận được quyết định cưỡng chế.

[2.2a] Về thẩm quyền: Chủ tịch UBND thành phố TA ban hành Quyết định số 1978/QĐ-CCXP ngày 22/5/2020 về cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả là đúng quy định tại Điều 86, 87 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[2.2b] Về hình thức: Chủ tịch UBND thành phố TA ban hành Quyết định số 1978/QĐ-CCXP ngày 22/5/2020 về cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả là đúng quy định tại Điều 33 Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[2.2c] Về nội dung: Chủ tịch UBND thành phố TA ban hành Quyết định số 1978/QĐ-CCXP ngày 22/5/2020 về cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả là đúng quy định pháp luật tại khoản 1 Điều 86 Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định: *“Cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt được áp dụng trong trường hợp cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính không tự nguyện chấp hành quyết định xử phạt theo quy định tại Điều 73 của Luật này”*.

[2.3] Về Quyết định số 3701/QĐ-UBND ngày 06/8/2020:

Ngày 11/6/2020, Chủ tịch UBND thành phố TA ban hành Quyết định số 2600/QĐ-UBND về việc thành lập Đoàn cưỡng chế thực hiện Quyết định số 1978/QĐ-CCXP. Tuy nhiên, do vụ việc phức tạp, các ngành phải củng cố hồ sơ, thành lập đoàn cưỡng chế, rà soát kế hoạch chuẩn bị mất nhiều thời gian và để đảm bảo việc thực hiện cưỡng chế đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định. Vì vậy, Chủ tịch UBND thành phố TA ban hành Quyết định số 3701/QĐ-UBND 06/8/2020 điều chỉnh Quyết định số 1978/QĐ-CCXP ngày 22/5/2020; theo đó, tại Điều 1 của Quyết định số 3701/QĐ-CCXP ngày 06/8/2020 thể hiện: *“Điều chỉnh Khoản 1 Điều 2 Quyết định số 1978/QĐ-CCXP ngày 22/5/2020 của Chủ tịch UBND thành phố TA về việc cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả như sau: “90 (Chín mươi) ngày” điều chỉnh thành “180 (một trăm tám mươi) ngày”*”. Đồng thời, ngày 11/8/2020, Phòng Quản lý đô thị đã bàn giao

Quyết định số 3701/QĐ-UBND ngày 06/8/2020 cho bà Châu Bích H. Như vậy, Quyết định số 3701/QĐ-CCXP ngày 06/8/2020 chỉ điều chỉnh thời gian thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả từ 90 ngày thành 180 ngày, việc điều chỉnh này không làm ảnh hưởng đến quyền lợi của bà Châu Bích H. Tòa án cấp sơ thẩm xác định, Chủ tịch UBND thành phố TA ban hành Quyết định số 3701/QĐ-CCXP ngày 06/8/2020 đúng quy định pháp luật, là có căn cứ.

[2.4] Về Thông báo số 436/TB-UBND ngày 16/11/2020:

UBND thành phố TA ban hành Thông báo số 436/TB-UBND ngày 16/11/2020 thông báo cho bà Châu Bích H nộp chi phí cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả tại Quyết định số 2005/QĐ-XPVPHC ngày 12/4/2019 của Chủ tịch UBND thị xã (nay là thành phố) TA, là đúng theo quy định tại Điều 41 Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định cưỡng chế hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính: “*Cá nhân, tổ chức bị cưỡng chế phải chịu mọi chi phí cho các hoạt động cưỡng chế...*”,.

[2.5] Từ những nhận định nêu trên, có đủ cơ sở xác định tất cả quá trình ban hành quyết định cưỡng chế, tổ chức thực hiện cưỡng chế đều đã được người bị kiện thực hiện đúng theo quy định pháp luật; việc bà Châu Bích H khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 1978/QĐ-CCXP ngày 22/5/2020, Quyết định số 3701/QĐ-UBND ngày 06/8/2020, Thông báo số 436/TB-UBND ngày 16/11/2020 của UBND thành phố TA là không có cơ sở xem xét giải quyết.

[3] Do đã có đủ cơ sở xác định tất cả quá trình ban hành quyết định cưỡng chế, tổ chức thực hiện cưỡng chế đều đã được người bị kiện thực hiện đúng theo quy định pháp luật nên khởi kiện của bà Châu Bích H yêu cầu Tòa án buộc Chủ tịch UBND thành phố TA phải bồi thường thiệt hại về tài sản do thực hiện việc cưỡng chế trái pháp luật gây ra với số tiền 122.378.000 đồng (gồm 02 bộ cửa cuốn trị giá 54.798.000 đồng; 01 cửa kéo trị giá 15.525.000 đồng; mái tôn, mái hiên và trần nhà trị giá 52.798.000 đồng), là không có cơ sở.

[4] Từ những nhận định nêu trên xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và quyết định bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Châu Bích H là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Người khởi kiện bà Châu Bích H kháng cáo nhưng không có tài liệu, chứng cứ nào mới, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất với ý kiến, quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, không chấp nhận kháng cáo của bà H; giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[5] Những ý kiến, quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện trình bày tại phiên tòa phúc thẩm do phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử phúc thẩm nêu trên nên được chấp nhận.

[6] Về án phí hành chính phúc thẩm;

Đương sự kháng cáo bà Châu Bích H là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn nộp án phí hành chính phúc thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính.

**1-** Không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện bà Châu Bích H; giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm: 25/2021/HC-ST ngày 21/12/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương;

Căn cứ các Điều 30, 32, 55, 98, 115, 116, 134, 164, điểm a khoản 2 Điều 193 và Điều 194 Luật Tổ tụng hành chính;

Căn cứ khoản 1, khoản 6 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

1.1. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Châu Bích H đối với yêu cầu: Hủy Quyết định số 1978/QĐ-CCXP ngày 22/5/2020 của Chủ tịch UBND thành phố TA về cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả; Quyết định số 3701/QĐ-UBND ngày 06/8/2020 của Chủ tịch UBND thành phố TA về việc điều chỉnh Quyết định số 1978/QĐ-CCXP ngày 22/5/2020 của Chủ tịch UBND thành phố TA; Thông báo số 436/TB-UBND ngày 16/11/2020 của Chủ tịch UBND thành phố TA về việc nộp chi phí thực hiện cưỡng chế đối với bà Châu Bích H và buộc Chủ tịch UBND thành phố TA phải bồi thường thiệt hại về tài sản do thực hiện việc cưỡng chế trái pháp luật gây ra với số tiền 122.378.000 đồng (gồm 02 bộ cửa cuốn trị giá 54.798.000 đồng; 01 cửa kéo trị giá 15.525.000 đồng; mái tôn, mái hiên và trần nhà trị giá 52.798.000 đồng).

1.2. Về án phí hành chính, dân sự sơ thẩm:

+ Bà Châu Bích H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hành chính sơ thẩm; nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm bà Châu Bích H đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0044889 ngày 15/01/2021 của Cục Thi hành dân sự tỉnh Bình Dương; bà H đã nộp đủ án phí hành chính sơ thẩm.

+ Bà Châu Bích H phải chịu 6.118.900 đồng (sáu triệu một trăm mười tám nghìn chín trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

## **2- Về án phí hành chính phúc thẩm:**

Miễn nộp án phí hành chính phúc thẩm cho đương sự kháng cáo bà Châu Bích H.

Hoàn trả cho bà Châu Bích H số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu số AA/2021/0000046 ngày 04/01/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương.

Bản án hành chính phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án là ngày 16 tháng 3 năm 2023./.

### ***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM ;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Cục THADS tỉnh Bình Dương;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP, NTHN (15b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Đình Thanh**